

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP - VINACOMIN

I. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ MỎ VÀ CÔNG NGHIỆP - VINACOMIN (TVM)

Trụ sở chính: số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp: 0500237543

II. Thời gian, địa điểm

1. Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 08 tháng 5 năm 2026.

2. Địa điểm: Hội trường tầng 6 - Trụ sở chính Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin.

III. Thành phần tham dự

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty.

2. Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội theo Danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2026 gồm: 255 cổ đông và đại diện sở hữu, nắm giữ 2.400.000 cổ phần, chiếm 100% vốn điều lệ.

Số cổ đông, đại diện ủy quyền tham dự: 70 người, đại diện 1.995.429 cổ phần, tỷ lệ đạt 83,14% vốn điều lệ/tổng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Kèm theo danh sách các cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội)

IV. Nội dung Đại hội (Theo trình tự thời gian)

1. Ban tổ chức thực hiện thủ tục đăng ký đại biểu tham dự Đại hội

2. Ông Đào Huy Quân - Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

3. Đại hội thông qua: Nhân sự Chủ tọa, Ban thư ký, Ban thẩm tra tư cách đại biểu Đại hội

- Chủ tọa:

+ Ông Vũ Văn Khẩn - Chủ tịch HĐQT

- Tổ thư ký: 02 người

(1) Ông Đào Huy Quân - Tổ trưởng

(2) Bà Nguyễn Thị Khuyên - Thành viên

- Ban thẩm tra tư cách đại biểu: 03 người

(1) Bà Nguyễn Xuân Thanh - Trưởng ban

(2) Bà Trần Thị Hoa Hương - Thành viên

(3) Bà Nguyễn Thị Vui Tươi - Thành viên

- Đại hội biểu quyết thông qua nhân sự Chủ tọa, Tổ Thư ký, Ban thẩm tra tư cách đại biểu.

Kết quả biểu quyết:

+ Tổng số cổ phiếu biểu quyết: **1.995.429** cổ phần:

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: **1.995.429** phiếu:

(i) Số phiếu tán thành: **1.995.429** phiếu đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(ii) Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(iii) Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

4. Ông Vũ Văn Khẩn - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Chương trình Đại hội

Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình làm việc đạt tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông, ủy quyền/đại diện cổ đông tham gia.

5. Bà Nguyễn Xuân Thanh - Trưởng ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả thẩm tra và Quy chế làm việc Đại hội**a) Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu**

Tính đến thời điểm 9 giờ 00 phút ngày 08/5/2026, số lượng cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự họp gồm: 70 người, đại diện cho 1.995.429 cổ phần, tương ứng 83,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Kết luận: Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020 và khoản 1 Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

Kết quả biểu quyết:

+ Tổng số cổ phiếu biểu quyết: 1.995.425 cổ phần:

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 1.995.425 phiếu:

(i) Số phiếu tán thành: 1.995.425 phiếu, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(ii) Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(iii) Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

b) Thông qua Quy chế làm việc Đại hội

Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc Đại hội,

Kết quả biểu quyết:

+ Tổng số cổ phiếu biểu quyết: 1.995.425 cổ phần:

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 1.995.425 phiếu:

(i) Số phiếu tán thành: 1.995.425 phiếu, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(ii) Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(iii) Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Các nội dung trên được Đại hội thông qua đạt tỷ lệ 100%.

6. Ông Lê Văn Dẫn - Giám đốc Công ty - Thành viên HĐQT báo cáo Đại hội các nội dung sau:

a) Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	KH SXKD 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ % so với	
						Cùng kỳ	KH 2025
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	162.216	165.000	174.190	107,4	105,6
2	Nộp ngân sách	Tr.đ	11.434	Theo qđ	17.308	151,4	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.811	1.680	1.807	99,8	107,6
4	Lao động bình quân	Người	210	220	218	103,8	99,1
5	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	22,69	19	27,54	121,3	144,9
6	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	816,8	3.361	3.113	381,12	92,62

b) Kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	24.000
2	Doanh thu	Tr.đ	170.000
3	Nộp ngân sách	Tr.đ	Theo qđ
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.310
5	Lao động bình quân	Người	209
6	Thu nhập bình quân ng/tháng	Tr.đ	20,06

7. Ông Phùng Đức Trường - Kế toán trưởng Công ty báo cáo Đại hội các nội dung sau:

a) Báo cáo chính năm 2025 (đã được kiểm toán)

b) Báo cáo phân phối lợi nhuận, mức cổ tức và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, dự kiến mức cổ tức năm 2025

- Mức cổ tức năm 2025: 6%

- Mức cổ tức năm 2026: $\geq 6\%$.

c) Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao đối với thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký, Người quản lý Công ty năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

- Mức chi trả tiền lương, tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty năm 2025 như sau:

Stt	Thù lao/Tiền lương chi trả	Số tiền (đồng)
1	Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị	175.200.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát (Không chuyên trách 8 tháng)	38.400.000
3	Thù lao Thành viên Ban kiểm soát	100.800.000
4	Thù lao Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	50.400.000
5	Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách (4 tháng)	138.240.000
Tổng số		503.040.000

Chi tiết như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	NQ ĐHCĐ 2025	Thực hiện quyết toán năm 2025	Ghi chú
1	Ngô Thế Phiệt	Nguyên Chủ tịch HĐQT	64.800.000	48.600.000	Từ tháng 1 -:- tháng 9
2	Vũ Văn Khản	Chủ tịch HĐQT		16.200.000	Từ tháng 10 -:- tháng 12
3	Lê Văn Duẩn	Thành viên HĐQT	55.200.000	55.200.000	
4	Lê Việt Phương	Thành viên HĐQT	55.200.000	55.200.000	
5	Nguyễn Minh Hùng	Trưởng Ban KS	50.400.000	38.400.000	Từ tháng 5 -:- tháng 12
5	Nguyễn Minh Hùng	Trưởng Ban KS		16.800.000	Từ tháng 1 -:- hết tháng 4
6	Trần Thị Minh Thu	Thành viên Ban KS		33.600.000	Từ tháng 5 -:- tháng 12
7	Trần Phương Giang	Thành viên BKS	50.400.000	50.400.000	
8	Đào Huy Quân	Người PTQT, Thư ký Công ty	50.400.000	50.400.000	
Cộng			326.400.000	364.800.000	
Thực hiện bằng chữ: Ba trăm sáu tư triệu, tám trăm nghìn đồng					

- Mức chi trả tiền lương Người quản lý (NQL) năm 2025

Stt	Tiền lương NQL	Số tiền (đ)
1	Quỹ tiền lương cơ sở	1.680.000.000
2	Quỹ lương kế hoạch	2.016.000.000
3	Quỹ lương NQL được Tập đoàn quyết toán	2.142.720.000

Chi tiết như sau:

Stt	Họ tên	Chức danh	Quỹ lương quyết toán			
			Số tháng	Quỹ lương NQL TKV duyệt	Tiền lương công trình	Tổng cộng
1	Lê Văn Duẩn	GD	12	449.280.000	90.000.000	539.280.000
2	Nguyễn Việt Hùng	PGĐ	10	397.440.000	78.000.000	475.440.000
3	Lê Việt Phương	PGĐ	12	397.440.000	78.000.000	475.440.000
4	Đào Ngọc Hiệp	PGĐ	12	397.440.000	78.000.000	475.440.000
5	Trần Thị Minh Thu	TB KS	12	138.240.000		138.240.000
6	Phùng Đức Trường	KTT	12	362.880.000		362.880.000
	Tổng cộng			2.142.720.000	324.000.000	2.466.720.000

- Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký, NQL năm 2026 như sau:

Stt	Thù lao chi trả	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Thù lao Thành viên HĐQT	175.200.000	03 người
2	Thù lao Trưởng Ban kiểm soát	57.600.000	01 người
2	Thù lao Thành viên BKS	100.800.000	02 người
3	Thù lao Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	50.400.000	01 người
	Tổng số	384.000.000	

- Kế hoạch chi trả tiền lương, tiền thưởng và các lợi ích khác đối với NQL Công ty năm 2025 như sau:

Stt	NQL Công ty	Cách tính	Thành tiền (VNĐ)
1	Giám đốc	26.000.000 đồng x 1,3758 x 12 tháng	374.400.000
2	Phó giám đốc	23.000.000 đồng x 1,3758 x 12 tháng x 3 người	993.600.000
3	Kế toán trưởng	21.000.000 đồng x 1,3758 x 12 tháng	302.400.000
	Tổng cộng		1.607.400.000

8. Trình bày các báo cáo

8.1. Ông Lê Việt Phương - Thành viên HĐQT

- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và nhiệm vụ, kế hoạch năm 2026.

8.2. Ông Nguyễn Minh Hùng - Trưởng ban kiểm soát báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát năm 2025 bao gồm các nội dung:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025;

- Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc năm 2025;

- Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc;

- Báo cáo thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2025.

- Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- Kiến nghị và đề xuất đối với HĐQT, BGD.

- Phương án lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

8.3. Ông Lê Văn Duẩn - Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty

- Báo cáo Đề án cơ cấu lại Công ty đến hết năm 2025.

- Báo cáo và xin ý kiến Đại hội v/v thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ Công ty (sửa đổi, bổ sung lần thứ 11).

- Báo cáo và xin ý kiến Đại hội thông qua giao dịch với Người có liên quan;

- Báo cáo Đại hội v/v vốn điều lệ không đủ điều kiện công ty đại chúng.

8.4. Ông Lê Việt Phương - Thành viên HĐQT

Báo cáo và xin ý kiến Đại hội thông qua:

(i) Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

(ii) Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

9. Chương trình bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031

- Bà Nguyễn Xuân Thanh - Trưởng ban bầu cử và kiểm phiếu trình bày Quy chế bầu cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS

- Ông Đào Huy Quân - Thư ký Đại hội trình bày Tờ trình thông qua nhân sự bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

Đại hội biểu quyết thông qua Danh sách bầu cử nhân sự thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

Stt	Họ và tên	Stt	Họ và tên
II	Hội đồng quản trị	II	Ban kiểm soát
1	Lê Văn Duẩn	1	Trần Phương Giang
2	Nguyễn Việt Hùng	2	Nguyễn Minh Hùng
3	Vũ Văn Khản	3	Nguyễn Thị Khuyên

Kết quả biểu quyết:

+ Tổng số cổ phiếu biểu quyết: **1.995.425** cổ phần;

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu;

+ Tổng số phiếu hợp lệ: **1.995.425** phiếu;

(i) Số phiếu tán thành: **1.995.425** phiếu, đạt tỷ lệ 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(ii) Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(iii) Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Đại hội tiến hành bầu cử.

10. Đại hội thảo luận và đại biểu tham gia ý kiến

Không ý kiến

11. Thông qua các văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mở và công nghiệp - Vinacomin năm 2026

Ông Vũ Văn Khẩn - Chủ tọa Đại hội thông qua các văn kiện Đại hội bằng hình thức biểu quyết.

S t t	Tên văn kiện	Tổng số cổ phiếu biểu quyết hợp lệ (cổ phần)	Tổng số phiếu không hợp lệ (phiếu)	Tổng số phiếu hợp lệ						Tỷ lệ thông qua (%)
				Số phiếu tán thành		Số phiếu không tán thành		Số phiếu không có ý kiến		
				Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Báo cáo SXKD năm 2025 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2026	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
2	Báo cáo Tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán) và phương án phân phối lợi sau thuế năm 2025	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
3	Báo cáo về việc chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty, Người quản lý Công ty năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
4	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2026	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
5	Báo cáo của Ban Kiểm soát	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%

S t t	Tên văn kiện	Tổng số cổ phiếu biểu quyết hợp lệ (cổ phần)	Tổng số phiếu không hợp lệ (phiếu)	Tổng số phiếu hợp lệ						Tỷ lệ thông qua (%)
				Số phiếu tán thành		Số phiếu không tán thành		Số phiếu không có ý kiến		
				Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
6	Báo cáo kết quả nhiệm kỳ 2021-2026 và phương hướng nhiệm kỳ 2026-2031	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
7	Lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty trong năm tài chính 2026	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
8	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án cơ cấu lại Công ty đến hết năm 2025	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
9	Báo cáo v/v thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty (lần thứ 11)	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
10	Báo cáo v/v vốn điều lệ điều kiện công ty đại chúng	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
11	Báo cáo và xin ý kiến Đại hội thông qua: 1. Quy chế quản trị nội bộ 2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100%
12	Thông qua giao dịch với người có liên quan (02 cổ đông là đại diện của NCLQ)	754.010	0	754.010	100	0	0	0	0	100%

12. Thông qua mức cổ tức năm 2025 và phương án trả cổ tức năm 2026

- Mức cổ tức năm 2025: **6%**
- Mức cổ tức năm 2026: **≥ 6%**

* Kết quả biểu quyết:

S t t	Nội dung thông qua	Tổng số cổ phiếu biểu quyết (cổ phần)	Tổng số phiếu không hợp lệ (phiếu)	Tổng số phiếu hợp lệ						Tỷ lệ thông qua (%)
				Số phiếu tán thành		Số phiếu không tán thành		Số phiếu không có ý kiến		
				Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Mức cổ tức năm 2025: 6%	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100
2	Mức cổ tức năm 2026: ≥ 6%	1.995.429	0	1.995.429	100	0	0	0	0	100

Mức trả cổ tức năm 2025 được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100% và mức trả cổ tức năm 2026 được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100%.

13. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2031

13.1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031

1. Ông Vũ Văn Khẩn
2. Ông Lê Văn Duẩn
3. Ông Nguyễn Việt Hùng

13.2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

1. Ông Nguyễn Minh Hùng
2. Bà Nguyễn Thị Khuyên
3. Bà Trần Phương Giang

14. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội

a) Ông Đào Huy Quân - Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết tại Đại hội.

b) Ông Vũ Văn Khẩn thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

Kết quả biểu quyết:

- + Tổng số cổ phiếu biểu quyết: 1.995.429 cổ phần;
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu;
- + Tổng số phiếu hợp lệ: 1.995.429 phiếu:

(i) Số phiếu tán thành: 1.995.429 phiếu đạt tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(ii) Số phiếu không tán thành: 0 phiếu đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

(iii) Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu đạt tỷ lệ 0% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản họp, Nghị quyết được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100%.

15. Bế mạc Đại hội:

Ông Vũ Văn Khẩn - Chủ tọa bế mạc Đại hội.

Đại hội bế mạc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội và được lưu vào hồ sơ Đại hội./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Đào Huy Quân**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI****Vũ Văn Khẩn****Nơi nhận:**

- Sở GDCKHN (CBTT);
- Tập đoàn TKV (b/c);
- Các cổ đông Công ty (website Công ty)
- Đảng ủy, HĐQT, BKS, BGĐ (e-copy);
- Lưu: HSDH, Thư ký Công ty.


DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG ĐẦU TƯ MỞ VÀ CÔNG NGHIỆP - VINACOMIN
(Kèm theo Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 08 tháng 5 năm 2026)

Stt	Họ và tên cổ đông/ người đại diện/ người được uỷ quyền	Cổ phần sở hữu	Cổ phần đại diện/ uỷ quyền	Tổng số/ Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
1	Ông Vũ Văn Khẩn - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	1.224.000		1.224.000	51,00
2	Bùi Đăng Vĩnh	6.114		6.114	0,25
3	Chử Thị Tú	7.725		7.725	0,32
4	Hoàng Thị Liên	495		495	0,02
5	Hà Văn Bình	6.195		6.195	0,26
6	Hà Văn Đợi	4.956		4.956	0,21
7	Lê Đức Phương	9.216		9.216	0,38
8	Lã Quốc Tuấn	1.818		1.818	0,08
9	Lê Việt Phương	1.938		1.938	0,08
10	Lê Văn Duẩn	9.060	8.359	17.419	0,73
11	Lê Văn Khánh	5.619		5.619	0,23
12	Lê Văn Đồng	12.894		12.894	0,54
13	Lưu Hồ Long	825		825	0,03
14	Lại Xuân Chu	7.878		7.878	0,33
15	Nguyễn Thị Khuyên	10.266		10.266	0,43
16	Nguyễn Trọng Rỡ	9.405		9.405	0,39
17	Nguyễn Anh Tuấn	13.056		31.350	1,31
	Nguyễn Anh Tuấn	18.294			
18	Nguyễn Chí Bảo	6.324		6.324	0,26
19	Nguyễn Hữu Giao	5.949		5.949	0,25
20	Nguyễn Mạnh Hùng	825	6.530	7.355	0,31
21	Nguyễn Mạnh Tàn	8.802		8.802	0,37
22	Nguyễn Phú Chính	12.270		12.270	0,51
23	Nguyễn Quang Toán	4.296		4.296	0,18
24	Nguyễn Thanh Bình	12.903		12.903	0,54
25	Nguyễn Thanh Liêm	9.177		9.177	0,38
26	Nguyễn Thị Giang Thu	3.804		3.804	0,16
27	Nguyễn Thị Hòa	6.858		6.858	0,29
28	Nguyễn Thị Hương	5.784		5.784	0,24
29	Nguyễn Thị Roạt	12.147		12.147	0,51
30	Nguyễn Thị Thủy	3.780		3.780	0,16
31	Nguyễn Thị Thủy	4.791		4.791	0,20
32	Nguyễn Thị Đáng	9.918		9.918	0,41
33	Nguyễn Tiên Chính	9.546		9.546	0,40

Stt	Họ và tên cổ đông/ người đại diện/ người được uỷ quyền	Cổ phần sở hữu	Cổ phần đại diện/ uỷ quyền	Tổng số/ Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ (%)
34	Nguyễn Việt Hùng	165		165	0,01
35	Nguyễn Văn Hường	4.623	10.161	14.784	0,62
36	Nguyễn Văn Trường	3.636		3.636	0,15
37	Nguyễn Văn Đức	3.471		3.471	0,14
38	Nguyễn Xuân Bình	5.706		5.706	0,24
39	Nguyễn Đình Phôn	5.784		5.784	0,24
40	Nguyễn Đình Đăng	4.626		4.626	0,19
41	Phan Thị Tám	2.000		2.000	0,08
42	Phùng Thị Thái	4.461		4.461	0,19
43	Phạm Công Hương	3.000		3.000	0,13
44	Phạm Quang Chi	6.858		6.858	0,29
45	Phạm Tiến Trung	9.546		9.546	0,40
46	Phạm Trung Gia	12.066		12.066	0,50
47	Phạm Văn Thuận	5.949		5.949	0,25
48	Trần Thị Hương	15.045		15.045	0,63
49	Trần Thị Kim Loan	9.804		9.804	0,41
50	Trần Thị Mỹ Dung	2.064		2.064	0,09
51	Trần Thị Ngọc Bích	2.232		2.232	0,09
52	Trần Thị Phương Mai	1.983		1.983	0,08
53	Vũ Thị Thanh Hải	4.557	4.557	9.114	0,38
54	Vũ Tuấn Dũng	13.626		13.626	0,57
55	Vũ Xuân Phòng	4.791		4.791	0,20
56	Vương Thúc Quang	10.332		10.332	0,43
57	Đinh Văn Thiêu	5.619		5.619	0,23
58	Đàm Đức Toàn	5.949		5.949	0,25
59	Đào Thị Mùi	7.479		7.479	0,31
60	Đặng Ngọc Loan	4.626		4.626	0,19
61	Đặng Thị Trường Xuân	3.471		26.634	1,11
	Đặng Thị Trường Xuân	23.163			
62	Đỗ Đình Khuyến	1.500		1.500	0,06
63	Nguyễn Thị Vui Tươi		2.811	2.811	0,12
64	Đào Huy Quân		239.221	239.221	9,97
65	Nguyễn Thị Minh		6.291	6.291	0,26
66	Phùng Đức Trường		41.742	41.742	1,74
67	Nguyễn Công Tứ		7.518	7.518	0,31
68	Trần Thị Hoa Hương		2.727	2.727	0,11
69	Nguyễn Xuân Thanh		3.165	3.165	0,13
70	Lê Thị Sâm	7.287		7.287	0,30
	Cộng	1.662.347	333.082	1.995.429	83,14

Trên đây là danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Vũ Văn Khấn


DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHẬN ỦY QUYỀN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẠN ĐẦU TƯ MỞ VÀ CÔNG NGHIỆP - VINACOMIN
(Kèm theo Biên bản họp ĐHĐCĐ ngày 08 tháng 5 năm 2026)

1. Họ và tên người được ủy quyền: Ông **Đào Huy Quân**

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: **239.221** cổ phần, tương ứng với **239.221** phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	3	Bùi Thị Huệ	10.701	107.010.000	0,446
2	4	Bùi Thị Hồng May	948	9.480.000	0,040
3	9	Hoàng Anh Hào	990	9.900.000	0,041
4	15	Hoàng Văn Tề	7.437	74.370.000	0,310
5	20	Khúc Đình Thọ	7.110	71.100.000	0,296
6	24	Lã Mạnh Hải	3.183	31.830.000	0,133
7	26	Lê Hà Thu	4.299	42.990.000	0,179
8	28	Lê Thu Hằng	2.232	22.320.000	0,093
9	29	Lê Thuỳ Dương	5.706	57.060.000	0,238
10	35	Lê Thị Thu Hà	330	3.300.000	0,014
11	60	Nguyễn Thị Chiến	13.530	135.300.000	0,564
12	68	Nguyễn Cảnh Lập	12.207	122.070.000	0,509
13	74	Nguyễn Khanh Cường	73	730.000	0,003
14	77	Nguyễn Minh Phương	4.368	43.680.000	0,182
15	79	Nguyễn Mạnh Tuyển	3.000	30.000.000	0,125
16	89	Nguyễn Quốc Ngoan	6.528	65.280.000	0,272
17	108	Nguyễn Thị Phòng	6.855	68.550.000	0,286
18	111	Nguyễn Thị Thanh Huyền	58	580.000	0,002
19	113	Nguyễn Thị Thu Hiền	3.165	31.650.000	0,132
20	114	Nguyễn Thị Thu Hà	5.619	56.190.000	0,234
21	115	Nguyễn Thị Thu Hà	300	3.000.000	0,013
22	116	Nguyễn Thị Thu Hương	660	6.600.000	0,028
23	120	Nguyễn Thị Thủy	3.141	31.410.000	0,131
24	123	Nguyễn Thị Vy	6.114	61.140.000	0,255
25	128	Nguyễn Tiến Thịnh	3.636	36.360.000	0,152
26	131	Nguyễn Văn Cường	3.636	36.360.000	0,152
27	135	Nguyễn Văn Xô	13.983	139.830.000	0,583
28	144	Phạm Quỳnh Nga	1.818	18.180.000	0,076

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
29	147	Phạm Văn Triển	300	3.000.000	0,013
30	151	Thiều Thị Ngọc Hồng	12.891	128.910.000	0,537
31	155	Phùng Tân Cương	22.404	224.040.000	0,934
32	157	Phạm Công Liêm	2.067	20.670.000	0,086
33	167	Phạm Thị Huệ	10.167	101.670.000	0,424
34	170	Phạm Thị Hồng Cẩm	948	9.480.000	0,040
35	172	Phạm Thị Thuý	5.454	54.540.000	0,227
36	178	Phạm Văn Lâm	3.636	36.360.000	0,152
37	181	Phạm Đăng Khoa	3.636	36.360.000	0,152
38	182	Thiều Thị Ngọc Hồng	3.417	34.170.000	0,142
39	188	Trần Thanh Hằng	7.194	71.940.000	0,300
40	196	Trần Thị Thu Hà	165	1.650.000	0,007
41	206	Vũ Thị Diệu Thuý	6.939	69.390.000	0,289
42	225	Đình Quang Phú	495	4.950.000	0,021
43	226	Đình Thị Thanh Nhân	14.463	144.630.000	0,603
44	228	Đoàn Thị Bích Nga	7.194	71.940.000	0,300
45	232	Đào Phương Chung	189	1.890.000	0,008
46	240	Đặng Thị Thanh Hương	4.712	47.120.000	0,196
47	252	Đỗ Thị Ngọc Linh	1.323	13.230.000	0,055
		Cộng	239.221	2.392.210.000	9,97

2. Họ và tên người được ủy quyền: Ông Phùng Đức Trường

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: **41.742** cổ phần, tương ứng với **41.742** phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	26	Lê Thị Hoài Yên	3.000	30.000.000	0,13
2	99	Nguyễn Thị Khánh	4.461	44.610.000	0,19
3	148	Phùng Thị Chín	3.018	30.180.000	0,13
4	158	Phạm Thu Hằng	2.778	27.780.000	0,12
5	165	Phạm Thị Hương	27.660	276.600.000	1,15
6	170	Phạm Thị Thắm	825	8.250.000	0,03
		Cộng	41.742	417.420.000	1,74

3. Họ và tên cổ đông được ủy quyền: Ông Lê Văn Duẩn

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: **5.619** cổ phần, tương ứng với **5.619** phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	13	Hoàng Thị Thu Hà	5.619	56.190.000	0,234
2	50	Lại Thị Linh Chi	2.040	20.400.000	0,085
3	203	Tô Thị Mỹ Bình	700	7.000.000	0,029
Cộng		5.619	56.190.000	0,234	

4. Họ và tên người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Minh

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: **6.291** cổ phần, tương ứng với **6.291** phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	103	Nguyễn Thị Minh Tâm	6.291	62.910.000	0,262
Cộng		6.291	62.910.000	0,262	

5. Họ và tên người được ủy quyền: Ông Nguyễn Công Tứ

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: **7.518** cổ phần, tương ứng với **7.518** phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	67	Nguyễn Thị Vân Quỳnh	7.518	75.180.000	0,313
Cộng		7.518	75.180.000	0,313	

6. Họ và tên cổ đông được ủy quyền: ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: **1.830** cổ phần, tương ứng với **1.830** phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	17	Hà Thị Giang	330	3.300.000	0,01
2	100	Nguyễn Thị Liên	1.500	15.000.000	0,06
Cộng		1.830	18.300.000	0,08	

7. Họ và tên cổ đông được ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Hùng

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: 10.161 cổ phần, tương ứng với 10.161 phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	88	Nguyễn Thế Bốn	10.161	101.610.000	0,42
Cộng		10.161	101.610.000	0,42	

8. Họ và tên cổ đông được ủy quyền: Bà Vũ Thị Thanh Hải

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: 4.557 cổ phần, tương ứng với 4.557 phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	55	Mai Xuân Thủy	1.626	16.260.000	0,068
1	166	Phạm Thị Hoa Lý	1.818	18.180.000	0,076
1	212	Vũ Ngọc Diệp	1.113	11.130.000	0,046
Cộng		4.557	45.570.000	0,19	

9. Họ và tên người được ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Vui Tươi

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: 2.811 cổ phần, tương ứng với 2.811 phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	126	Nguyễn Việt Cường	2.811	28.110.000	0,117
Cộng		2.811	28.110.000	0,117	

10. Họ và tên người được ủy quyền: Bà Trần Thị Hoa Hương

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: 2.727 cổ phần, tương ứng với 2.727 phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	197	Trần Thị Thủy Vân	2.727	27.270.000	0,11
Cộng		2.727	27.270.000	0,11	

11. Họ và tên người được ủy quyền: Bà Nguyễn Xuân Thanh

- Tổng số cổ phần được ủy quyền: 3.165 cổ phần, tương ứng với 3.165 phiếu biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

Stt	Họ và tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)	
1	76	Nguyễn Mai Hoa	3.165	31.650.000	0,13
Cộng		3.165	31.650.000	0,13	

Trên đây là danh sách người đại diện nhận ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư mỏ và công nghiệp - Vinacomin./.

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2026
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Vũ Văn Khấn

Vũ Văn Khấn